

I. Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 4:

*Công cha như núi Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.
Một lòng thờ mẹ kính cha,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.*

Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại nào của văn học dân gian Việt Nam?

Câu 2. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

Câu 3. ‘*Một lòng thờ mẹ kính cha,*

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.’

Hai câu cuối nhắc nhở bổn phận làm con phải như thế nào với cha mẹ?

Câu 4. Hãy nêu nội dung, ý nghĩa của văn bản trên.

Câu 5. Xác định và nêu tác dụng biện pháp tu từ từ vựng được sử dụng trong văn bản trên.

Câu 6. Qua văn bản tác giả dân gian muốn truyền đạt đến thông điệp gì cho chúng ta?. Vì sao?

II. Làm văn (6,0 điểm)

Phân tích bài thơ "*Cảnh ngày hè*" (Bảo kính cảnh giới, số 43) của Nguyễn Trãi.

*Rồi hóng mát thuở ngày trường,
Hoè lục đùn đùn tán rợp giương.
Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,
Hồng liên trì đã tiễn mùi hương.
Lao xao chợ cá làng ngư phủ,
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.*

Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng,

Dân giàu đủ khắp đòi phương.

(Theo *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam*, tập II - *Văn học thế kỉ X - thế kỉ XVII*,

Sđđ)

----- HẾT-----

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I. Đọc hiểu	Câu 1	Văn bản trên thuộc thể loại ca dao của văn học dân gian Việt Nam Hướng dẫn chấm: <i>- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.</i> <i>- Học sinh trả lời không đúng thể loại: không cho điểm.</i>	0.5
	Câu 2	Phương thức biểu đạt chính của văn bản là Biểu cảm. Hướng dẫn chấm: <i>- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.</i> <i>- Học sinh trả lời không đúng phương thức biểu đạt: không cho điểm.</i>	0.5
	Câu 3	Hai câu cuối nhắc nhở bốn phận làm con phải: -phải thực sự biết ơn và bày tỏ thái độ kính mến đối với cha mẹ. <i>- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.</i> <i>- Học sinh trả lời 01 trong 02 ý của Đáp án ‘ phải thực sự biết ơn’ ‘ bày tỏ thái độ kính mến đối với cha mẹ’: 0,25 điểm.</i>	0.5
	Câu 4	Nội dung, ý nghĩa bài ca dao: Bài ca dao trên ca ngợi công ơn lớn lao của cha mẹ và khuyên răn con cái phải có thái độ hiếu kính đối với cha mẹ. <i>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm</i> <i>- Học sinh trả lời 01 trong 02 ý của đáp án: 0,5 điểm</i>	0.75
	Câu 5	Xác định và nêu tác dụng biện pháp tu từ từ vựng được sử dụng trong văn bản trên: - BPTT so sánh: + Công cha được so sánh với núi Thái Sơn. + Nghĩa mẹ được so sánh với nước trong nguồn.	0.75

		<p>- Tác dụng: Ca ngợi công ơn lớn lao của cha mẹ đối với con cái.</p> <p>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm</p> <p>- Học sinh trả lời 01 trong 02 ý của đáp án: 0,5 điểm</p>	
	Câu 6	<p>Thông điệp gửi đến:</p> <p>Công cha được ví như núi Thái Sơn – Nghĩa mẹ sánh với nước trong nguồn. Không phải ngẫu nhiên mà tác giả dân gian mượn hình ảnh núi Thái Sơn và nước trong nguồn vô tận để so sánh với công lao cha mẹ. Bởi lẽ cha mẹ sinh thành ra ta và nuôi dưỡng ta khôn lớn nên người. Công lao của cha mẹ thật lớn, nó sánh với núi cao biển thẳm. Núi Thái Sơn không chỉ hoành tráng về hình dạng, chiều cao mà là biểu tượng của sự bất diệt thiêng liêng. Vì thế, còn nhỏ thì phải biết giúp cha mẹ những công việc vừa sức mình. Khi lớn thì phải báo đáp tình cảm bằng cách hiếu thuận với cha mẹ.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trình bày thuyết phục: 1,0 điểm.</p> <p>- Trình bày chung chung: 0,5 điểm-0,75 điểm.</p> <p>- Trình bày thiếu thuyết phục: 0,25 điểm.</p>	1.0
II		LÀM VĂN	6,0
		Cảm nhận của anh chị về bài thơ “Cảnh ngày hè” để thấy vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi.	
		<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận.</p> <p>Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.</p>	0,25
		<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.</p> <p>Cảm nhận vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên ngày hè qua bài thơ trong bài Cảnh ngày hè.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.</p> <p>- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm</p>	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	

	Học sinh có thể triển khai theo nhiều hướng khác nhau nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo yêu cầu sau:	
	* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Trãi, bài thơ Cảnh ngày hè và đoạn trích. Hướng dẫn chấm: - Giới thiệu tác giả: 0.25 điểm - Giới thiệu tác phẩm: 0.25 điểm	0,5
	* Cảm nhận về bài thơ:	2.5
	VỀ NỘI DUNG: - <i>Bức tranh ngày hè:</i> + Vẻ đẹp rực rỡ của bức tranh thiên nhiên mùa hè: hình ảnh sống động, màu sắc tươi tắn, đậm đà. + Vẻ đẹp thanh bình, giản dị của bức tranh đời sống con người. - <i>Vẻ đẹp tâm hồn nhà thơ:</i> Yêu thiên nhiên, gắn bó với cuộc sống con người. - <i>Tâm trạng của tác giả:</i> Khao khát có cây đàn của vua Ngu Thuấn để gảy khúc Nam phong ngợi ca cuộc sông thanh bình, đầy đủ của dân chúng. Từ đó cho thấy niềm yêu dân, lòng yêu nước lớn lao của tác giả.	1,25
	VỀ NGHỆ THUẬT: - Thơ Nôm Đường luật xen câu thơ lục ngôn độc đáo. - Ngôn từ giản dị, tinh tế xen lẫn từ Hán và điển tích. - Cách sử dụng hình ảnh quen thuộc, gần gũi. - Sử dụng từ láy hiệu quả. =>Bức tranh thiên nhiên mùa hè với các hình ảnh, màu sắc, âm thanh, mùi vị...đều tràn đầy sức sống được viết nên bởi một tâm hồn khát sống, yêu đời mãnh liệt, tinh tế, giàu chất nghệ sĩ của nhà thơ. Hướng dẫn chấm: - Trình bày đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm - Trình bày chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 2,25 điểm - 1,25 điểm. - Trình bày chung chung, chưa rõ: 0,25 điểm – 1,0 điểm	1,25
	* <i>Nhận xét về vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi:</i> - Gần gũi, quen thuộc, giàu sức sống, kết quả của quan sát tinh tế và tâm hồn gắn bó sâu sắc với thiên nhiên	0.75 0.25

	<p>của nhà thơ.</p> <p>- Bài thơ thể hiện tấm lòng yêu con người, yêu cuộc sống và cũng là yêu nước sâu đậm của Nguyễn Trãi.</p> <p>- Bài thơ thể hiện những nỗ lực của Nguyễn Trãi trong việc Việt hóa thơ Đường.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- <i>Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.</i></p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p>
	<p>4. Sáng tạo</p> <p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p> <p>Hướng dẫn chấm</p> <p>+ <i>Đáp ứng được 3 yêu cầu trở lên: 1,0 điểm.</i></p> <p>+ <i>Đáp ứng được 2 yêu cầu: 0,75 điểm.</i></p> <p>+ <i>Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,5 điểm.</i></p>	<p>1</p>
	<p>5. Chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p><i>Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i></p>	<p>0,5</p>
<p>ĐIỂM TOÀN BÀI THI : I + II = 10,00 điểm</p>		